



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG PHIÊN HÔM TRƯỚC

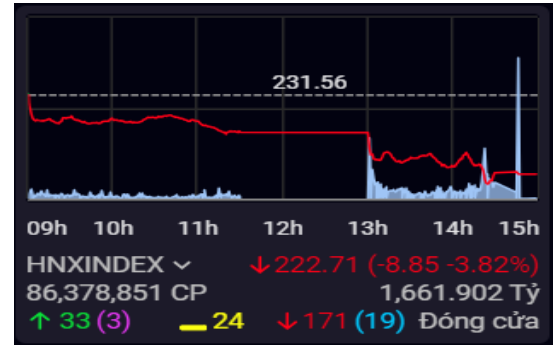
Kết thúc phiên giao dịch 05/8/2024, các chỉ số chính giảm mạnh. VN-Index giảm 3.92%, xuống mức 1,188.07 điểm; HNX-Index giảm 3.82%, xuống mức 222.71 điểm. Khối lượng giao dịch trên HOSE đạt hơn 1038 triệu đơn vị, tăng 48.94% so với phiên giao dịch trước. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng 41.6% so với phiên trước, đạt hơn 86 triệu đơn vị.

Về mức độ ảnh hưởng, HNA, SVC, EIB là những mã có ảnh hưởng tích cực nhất đến VN-Index với hơn 0 điểm tăng. Ở chiều ngược lại, VCB, BID, GVR là những mã có tác động tiêu cực nhất đến chỉ số.

Các nhóm ngành diễn biến tiêu cực. Nhóm ngành có diễn biến tiêu cực nhất là ngành hóa chất (GVR -6.96%; BFC -6.96%) và xây dựng và vật liệu (HHV -6.98%; VGC -6.97%).

Khối ngoại bán ròng trên sàn HOSE với giá trị hơn 737 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã HPG (231 tỷ VND), FPT (89 tỷ VND), MWG (80 tỷ VND). Trên sàn HNX, khối ngoại bán ròng hơn 11 tỷ đồng, tập trung bán ròng tại các mã PVS (10 tỷ VND), SHS (5 tỷ VND), DHT (1 tỷ VND).

Diễn biến thị trường



Hàng hóa/chỉ số	Giá	% thay đổi
Vàng (USD/oz)	2,343.0	+0.06%
Thép HRC (USD/tấn)	536.00	-0.65%
Dầu Brent (USD/b)	83.41	+0.05%
Cao su (USD/kg)	308.80	-1.37%
Tỷ giá USD/VND	25,450.0	+0.01%
DXY index	105.22	+0.06%

Nguồn: Investing.com, Guotai Junan (VN)



Tin tức vĩ mô đáng chú ý

Mỹ: Tỷ lệ thất nghiệp áp sát mức cao nhất trong ba năm

Theo Bộ Lao động, tỷ lệ thất nghiệp của Mỹ trong tháng 7 đã tăng tháng thứ tư liên tiếp, từ mức 4.1% của tháng 6 lên 4.3%. Thị trường lao động đang chậm lại, do hoạt động tuyển dụng yếu, trong bối cảnh chính sách thắt chặt tiền tệ mạnh mẽ của Cục Dự trữ liên bang (Fed) gây áp lực lên nhu cầu. Lĩnh vực phi nông nghiệp đã tạo thêm 114,000 việc làm trong tháng 7, thấp hơn nhiều mức dự báo được nhiều nhà kinh tế đưa ra trước đó là 175,000 việc làm. Số liệu của tháng 6 cũng được điều chỉnh giảm còn 179,000 việc làm được tạo ra, thay vì 206,000 việc làm như báo cáo ban đầu

Lãi suất cho vay giảm gần 1% từ đầu năm

Theo báo cáo, lãi suất với các khoản vay và tiết kiệm tiếp tục giảm. Đến cuối tháng 6, lãi suất cho vay bình quân ở mức 8.3% một năm, giảm 0.96% so cuối năm 2023. Còn lãi suất tiền gửi bình quân là 3.59% một năm, giảm 1.08%.

Tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống phục hồi từ cuối tháng 3, tăng dần qua các tháng, cao hơn mức tăng cùng kỳ năm ngoái, đạt 6% tính đến hết quý II. Tại cuối tháng 7, dư nợ tín dụng gần 14.33 triệu tỷ đồng, tăng 14.99% so với cùng kỳ 2023 và tăng 5.66% so với cuối năm ngoái.

TIN DOANH NGHIỆP

HUT: Lãi ròng quý 2/2024 của CTCP Tasco khoảng 4.7 tỷ đồng, chỉ bằng một nửa cùng kỳ

Doanh thu quý 2 của HUT gấp 20 lần quý 2/2023, đạt hơn 6.4 ngàn tỷ đồng; chủ yếu do có thêm 5.3 ngàn tỷ đồng từ mảng kinh doanh ô tô của công ty con, trong khi một năm trước không ghi nhận. Hoạt động thu phí - mảng kinh doanh truyền thống - mang về 322 tỷ đồng, tăng 17%. Tuy nhiên, nếu so với con số hợp nhất quý 1/2024 thì doanh thu quý 2 tăng 24%, không chỉ nhờ hoạt động bán ô tô mà còn từ 775 tỷ đồng của mảng cung cấp dịch vụ, gấp đến 60 lần quý 1. Chi phí quản lý doanh nghiệp 423 tỷ đồng, gấp 2.3 lần. Hưởng lợi từ lợi nhuận khác 16 tỷ đồng giúp HUT báo lãi sau thuế gấp 6 lần quý cùng kỳ, hơn 60 tỷ đồng, nhưng chỉ 4.7 tỷ đồng thuộc về cổ đông công ty mẹ, giảm 50% và thấp nhất kể từ khi sáp nhập. Lũy kế 6 tháng, doanh thu đạt 11.6 ngàn tỷ đồng, thực hiện được 50% kế hoạch. Trong khi đó, lãi ròng 31 tỷ đồng, mới đi được 14% chặng đường cả năm.

HDG: Lợi nhuận quý 2 gấp đôi cùng kỳ nhưng kết quả kinh doanh nửa đầu năm 2024 của CTCP Tập đoàn Hà Đô lại đi lùi 10% về doanh thu

Cụ thể, doanh thu thuần 6 tháng đầu năm 2024 của HDG gần 1,408 tỷ đồng, giảm 10% so với cùng kỳ. Trong đó, khả quan nhất là hoạt động kinh doanh bất động sản khi mang về



doanh thu gần 399 tỷ đồng, gấp gần 2.2 lần. Ở chiều ngược lại, doanh thu từ hoạt động xây lắp và năng lượng tái tạo (thủy điện, phong điện, điện mặt trời) lần lượt giảm mạnh hơn 96% và gần 19%, còn hơn 8 tỷ đồng và gần 762 tỷ đồng. Trong bối cảnh doanh thu thuần giảm, giá vốn của HDG lại tăng nhẹ 2%, khiến lãi gộp giảm 19% về mức hơn 720 tỷ đồng. Mặt khác, HDG đã tiết giảm đáng kể các chi phí trong kỳ. Nhờ đó, lãi trước thuế chỉ giảm 8%, còn gần 457 tỷ đồng.

DNA: Điện nước An Giang sắp chi cổ tức 15% sau 2 năm liên tiếp lãi tăng trưởng

Với tỷ lệ thực hiện 15% (cổ đông sở hữu 1 cp được nhận 1,500 đồng) cùng hơn 56.3 triệu cp đang lưu hành, ước tính DNA cần chi gần 84.5 tỷ đồng để hoàn tất chi trả. Dự kiến, số tiền này sẽ đến tay các cổ đông vào ngày 26/09/2024. Là doanh nghiệp vốn cổ phần Nhà nước, DNA hiện đang dưới quyền chi phối của UBND tỉnh An Giang với tỷ lệ sở hữu 87.72%. DNA duy trì mức chi cổ tức 15% kể từ 2021. Về tình hình kinh doanh, quý 2/2024, DNA đạt 755 tỷ đồng doanh thu, tăng 16% so với cùng kỳ. Tuy vậy, giá vốn cùng chi phí quản lý doanh nghiệp đội lên cao khiến Doanh nghiệp chỉ đạt gần 37 tỷ đồng lãi sau thuế, giảm 22%. DNA cho biết tại quý 2, Doanh nghiệp đã thi công và quyết toán rất nhiều công trình cải tạo, sửa chữa điện nước, thay thế đồng hồ nước theo quy định, dẫn đến các chi phí tăng mạnh và làm giảm lợi nhuận.



FACTSET DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG NGÀY HÔM TRƯỚC

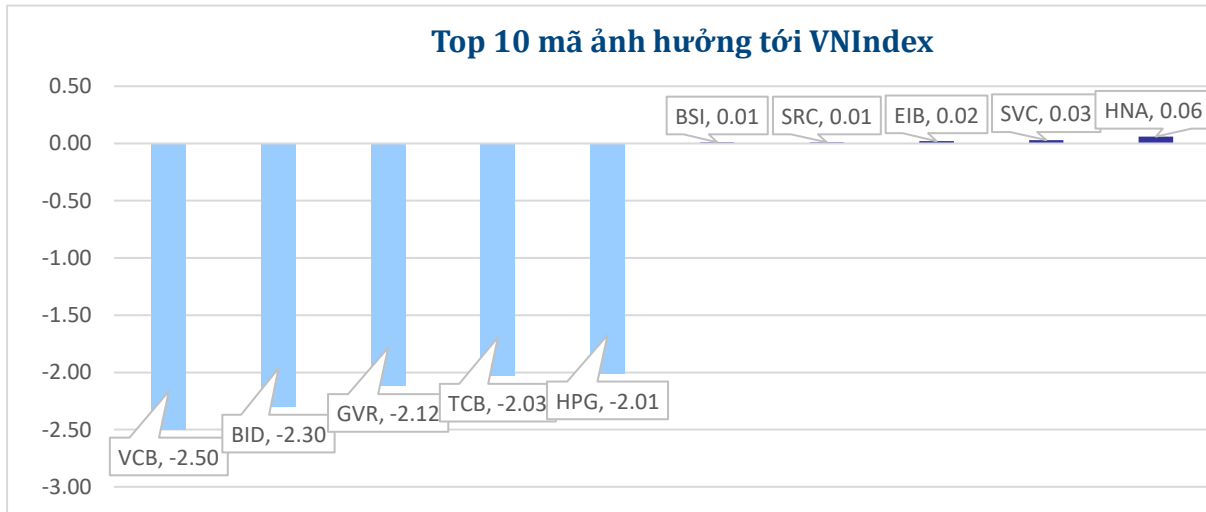
BIẾN ĐỘNG NGÀY

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	1,188.07	-3.92%	-48.53	1038.1	23,782.1	24	25	448
Vn30 - Index	1,232.11	-3.82%	-48.90	417.0	12,819.4	0	0	30
Vn100-Index	1,216.52	-4.20%	-53.31	787.2	21,043.8	1	1	29
VNXAllshare	1,946.61	-4.24%	-86.12	984.0	24,125.7	36	25	415
HNX - Index	222.71	-3.82%	-8.85	86.4	1,661.9	33	24	171
Upcom - Index	90.79	-3.18%	-2.98	61.6	852.3	84	60	225

THANH KHOẢN NGÀY

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HOSE	23,782.13	-85.49%	1,038.09	48.94%
HNX	1,661.90	-85.42%	86.38	41.60%

CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG NGÀY

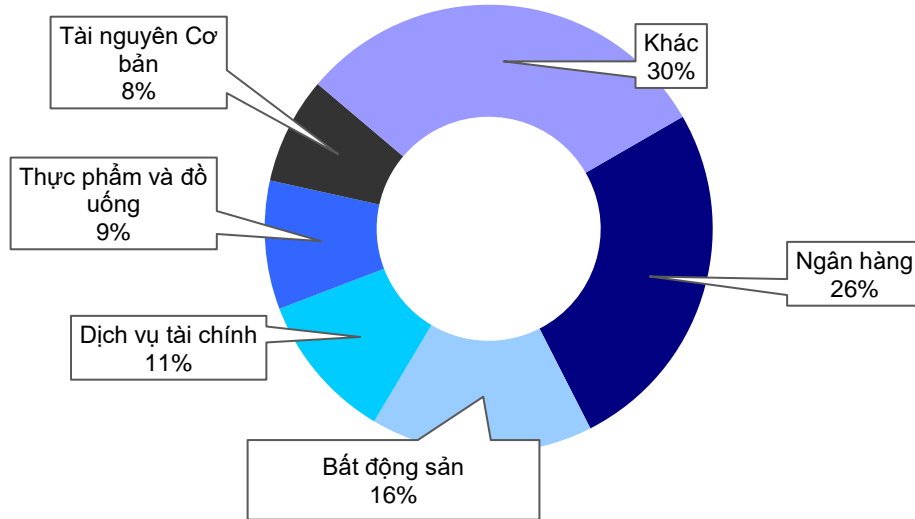


Top KLGD (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
HPG	46.01	FPT	1,254.10	FUEKIVFS	11135.73%	BSI	0.46%	PVD	-6.99%
SHB	36.29	HPG	1,210.14	VSH	6859.68%	SKG	0.42%	LCG	-6.99%
ACB	31.57	VNM	856.90	NBB	3102.40%	EIB	0.28%	HPX	-6.99%
MBB	31.22	VIC	781.17	FUCTVGF5	822.92%	FTS	0.13%	APH	-6.99%
VPB	29.12	MWG	765.82	E1VFN30	797.22%	KOS	-0.13%	VSC	-6.99%

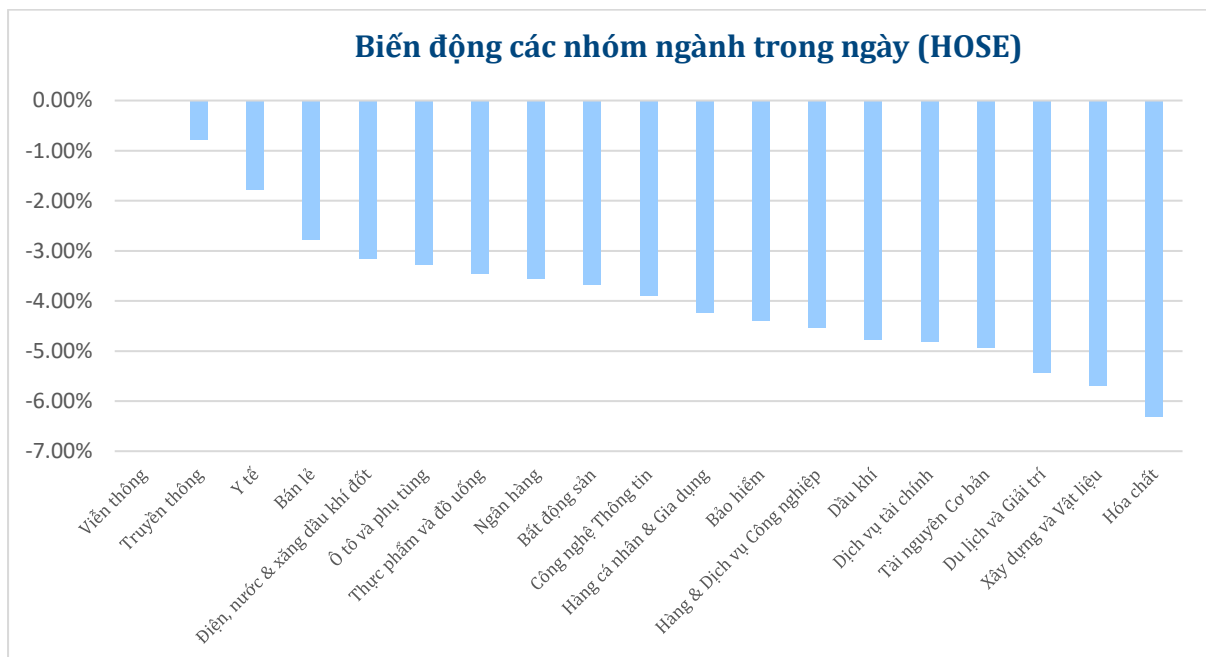


NHÓM NGÀNH

Thanh khoản ngành trong ngày (HOSE)



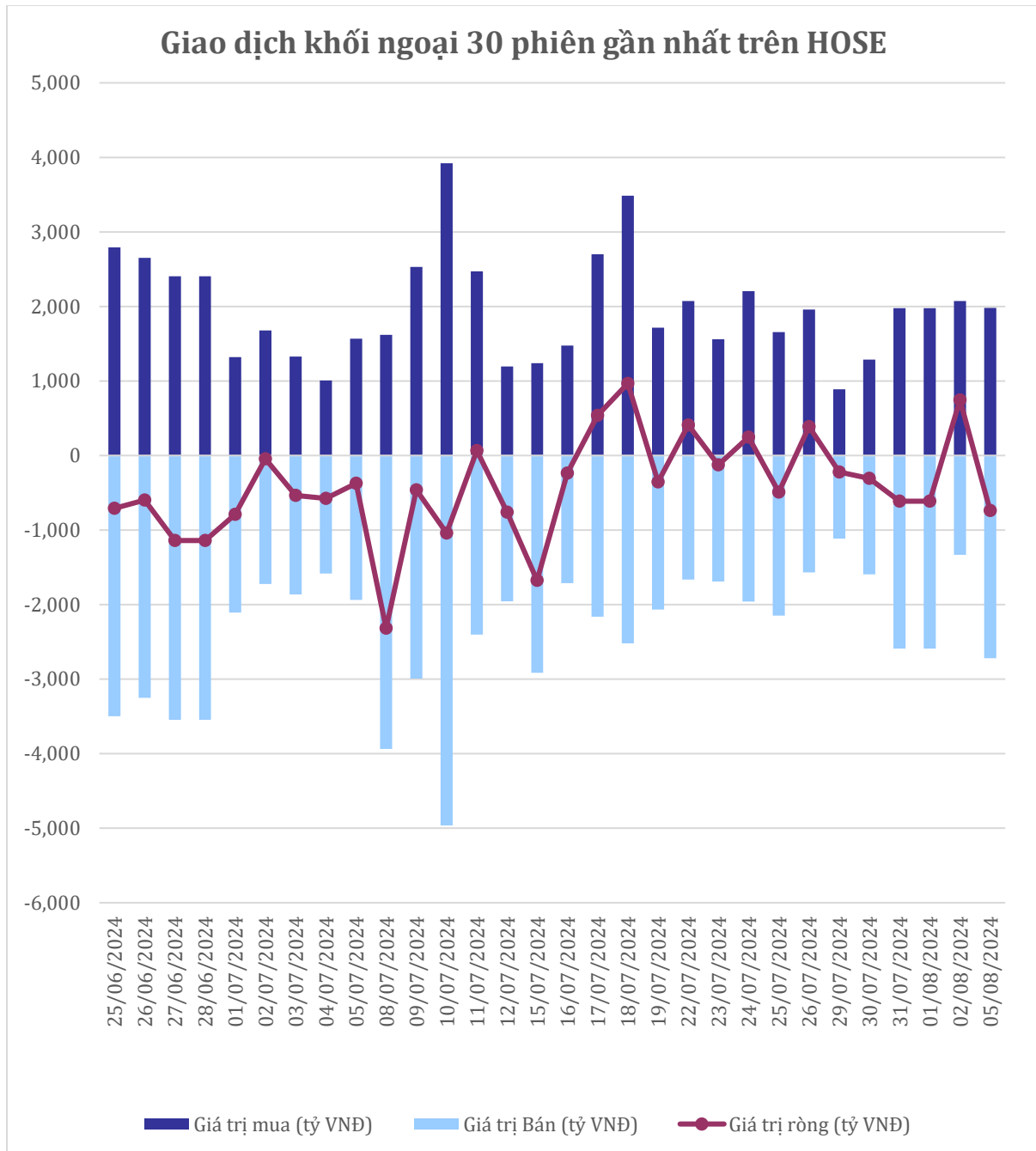
Biến động các nhóm ngành trong ngày (HOSE)





GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI TRÊN HOSE

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
VNM	191.91	HPG	-231.97
VCB	94.07	FPT	-88.86
HVN	62.74	MWG	-80.75
MSN	48.33	STB	-78.90
BCM	26.10	SSI	-70.74





XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

Chỉ số tham chiếu: VN - Index.

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

Chỉ số tham chiếu: VN - Index

Kỳ hạn đầu tư: 6 đến 18 tháng

Xếp loại	Định nghĩa
Vượt trội	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém hiệu quả	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và không nên xem báo cáo này là nội dung tư vấn đầu tư chứng khoán khi đưa ra quyết định đầu tư và Nhà đầu tư phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại nào là hệ quả phát sinh từ hoặc liên quan tới việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu của công ty. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và cán bộ, Tổng giám đốc, nhân viên có thể có một mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này (hoặc trong bất kỳ kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nỗ lực để chuẩn bị báo cáo trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam không tuyên bố hay cam đoan, bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong báo cáo này chỉ thể hiện quan điểm của chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo tại thời điểm công bố và không được hiểu là quan điểm của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các Nhà đầu tư bao gồm nhà đầu tư tổ chức và nhà đầu tư cá nhân của Guotai Junan Việt Nam tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng tại quốc gia nơi báo cáo này được phân phối và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua, bán hay nắm giữ chứng khoán cụ thể nào ở bất kỳ quốc gia nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng Nhà đầu tư. Nhà đầu tư hiểu rằng có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Nội dung của báo cáo này, bao gồm nhưng không giới hạn nội dung khuyến cáo không phải là căn cứ để Nhà đầu tư hay một bên thứ ba yêu cầu Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam và/hoặc chuyên viên chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào với Nhà đầu tư hay một bên thứ ba liên quan đến quyết định đầu tư của Nhà đầu tư và/hoặc nội dung của báo cáo này.

Bản báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện có thẩm quyền của Công ty cổ phần chứng khoán Guotai Junan Việt Nam. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.



GUOTAI JUNAN VIETNAM RESEARCH DEPARTMENT

Vũ Quỳnh Như

Research Analyst

nhuvq@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:702

Ngô Diệu Linh

Research Analyst

linhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:705

Nguyễn Đức Bình

Senior Research Analyst

binhnd@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:704

Nguyễn Kỳ Minh

Chief Economist

minhmk@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:706

Trần Thị Hồng Nhung

Deputy Director

hungth@gtjas.com.vn

(024) 35.730.073- ext:703



LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073	P9-10, Tầng 1, Charmvit Tower	Tầng 3, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q. 3, Tp.HCM
Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999	Điện thoại: (024) 35.730.073	Điện thoại: (028) 38.239.966
Email: info@gtjas.com.vn Website: www.gtjai.com.vn	Fax: (024) 35.730.088	Fax: (028) 38.239.696